

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHĂN NUÔI
TÊN BÀI DẠY: ÔN TẬP CHƯƠNG 1 GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHĂN NUÔI
Môn học/Hoạt động giáo dục: Công nghệ chăn nuôi; lớp: 11
Thời gian thực hiện: 01 tiết

I. MỤC TIÊU**1. Về kiến thức:**

- Hệ thống được toàn bộ kiến thức của chương 1
- Vận dụng kiến thức đã học trong chương 1 trả lời các câu hỏi phân luyện tập và vận dụng

2. Về năng lực**a. Năng lực chung**

- Tự học và tự chủ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân, nhóm.
- Giao tiếp và hợp tác: Hợp tác trong quá trình tìm kiếm câu trả lời để hoàn thành sơ đồ và trả lời câu hỏi trong bài.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất các biện pháp giải quyết vấn đề GV giao cho cá nhân hoặc nhóm.

b. Năng lực đặc thù

- Nhận thức công nghệ:
 - + Nêu được vai trò của chăn nuôi, thành tựu nổi bật của việc ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi, triển vọng của ngành chăn nuôi trong tương lai.
 - + Phân loại được vật nuôi theo nguồn gốc, đặc điểm sinh vật học và mục đích sử dụng.
 - + Nêu được các phương thức chăn nuôi chủ yếu, chăn nuôi thông minh, chăn nuôi bền vững và những ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi.
 - + Nêu được những yêu cầu cơ bản của người lao động đối với một số ngành nghề liên quan đến hoạt động chăn nuôi.
- Sử dụng công nghệ:
 - + Vận dụng được kiến thức đã học để giải quyết các bài tập trong chủ đề.

3. Về phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực nghiên cứu tài liệu, thường xuyên theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khi được phân công.
- Trung thực: Có ý thức báo cáo chính xác, khách quan về kết quả đã làm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK công nghệ 11- công nghệ chăn nuôi
- SGV công nghệ 11 - công nghệ chăn nuôi
- Các câu trả lời cho các câu hỏi trong bài
- Bảng phụ
- Máy tính, tivi

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**1. Hoạt động 1: Mở đầu (Dự kiến thời gian: 12 phút)**

- a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú học tập cho học sinh
- b. Nội dung:** Hs chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn”
- c. Sản phẩm:** Nội dung các từ khóa của học sinh liệt kê
- d. Tổ chức thực hiện:**

- **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:** GV chia lớp thành 2 nhóm (tương đương 2 dãy bàn), cho thời gian 5 phút để các nhóm thảo luận và liệt kê lên bảng những từ khóa có liên quan đến chương 1 đã học. Sau 5 phút, đội nào có nhiều từ khóa hơn đội đó giành chiến thắng. (Lưu ý: Những từ được chấp nhận khi đội chơi nêu được ý nghĩa liên quan. Ví dụ: Giả sử đội chơi viết từ: “cỏ” thì phải giải thích được đây là nguồn thức ăn trong chăn nuôi trâu bò,...)

- **Bước 2, 3: Thực hiện nhiệm vụ; Báo cáo và thảo luận:** Học sinh tập hợp theo nhóm viết ra các từ khóa sau đó báo cáo, giải thích cho các từ khóa.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** giáo viên nhận xét đánh giá kết quả từng nhóm và trao thưởng cho nhóm giành chiến thắng

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/ Giải quyết vấn đề (Dự kiến thời gian: 13 phút)

a. Mục tiêu: Học sinh khái quát, hệ thống hóa kiến thức của chương

b. Nội dung:

- Vai trò và triển vọng và thành tựu nổi bật của chăn nuôi
- Các phương thức chăn nuôi
- Phân loại vật nuôi
- Xu hướng phát triển của chăn nuôi

c. Sản phẩm: Sơ đồ tư duy phác họa của các nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:** Gv chia lớp thành 4 nhóm, phân công các nhóm thảo luận, hệ thống kiến thức đã học và vẽ phác họa sơ đồ tư duy những nội dung trọng tâm chủ chương 1 trong thời gian 5 phút.

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** học sinh hoạt động nhóm hoàn thành sơ đồ của nhóm mình vào bảng phụ xong treo lên bảng

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** giáo viên gọi đại diện một nhóm lên bảng trình bày, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung và rút kinh nghiệm.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** giáo viên nhận xét sản phẩm của các nhóm và yêu cầu các nhóm về nhà hoàn thiện sơ đồ tư duy và nộp lại.

3. Hoạt động 3: Luyện tập (Dự kiến thời gian: 17 phút)

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa kiến thức mà HS đã được học thông qua trả lời câu hỏi các câu hỏi, bài tập.

b. Nội dung: Hs hoạt động nhóm trả lời các câu hỏi được phân công

Câu hỏi 1: Hãy chứng minh chăn nuôi đóng vai trò rất quan trọng trong đời sống, kinh tế - xã hội của nước ta.

Câu hỏi 2: Kể tên một số thành tựu quan trọng của công nghệ cao đã được ứng dụng trong trồng trọt.

Câu hỏi 3: Nêu các phương thức chăn nuôi chủ yếu ở nước ta. Ở gia đình, địa phương em đang áp dụng những phương thức chăn nuôi nào? Cho ví dụ minh họa.

c. Sản phẩm: Câu trả lời cho các câu hỏi

Câu 1:

Chăn nuôi đóng vai trò rất quan trọng trong đời sống, kinh tế - xã hội của nước ta vì chăn nuôi:

- Cung cấp thực phẩm cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu
- Cung cấp nguyên liệu chế biến như: giày da, may mặc, đồ thủ công, mỹ phẩm, dược phẩm,...
- Cung cấp thức ăn cho nuôi trồng thủy sản, phân bón cho trồng trọt
- Tạo việc làm cho người lao động, mang lại thu nhập cho người chăn nuôi
- Phục vụ cho tham quan, du lịch, lưu giữ những nét văn hóa truyền thống,....

Câu 2:

Một số thành tựu quan trọng của công nghệ cao đã được ứng dụng trong chăn nuôi:

- Việc đưa ứng dụng CNC vào sản xuất giống bò đã làm tăng năng suất của đàn bò thịt lai tạo so với các giống trước đây khoảng 20 - 30%; đồng thời tạo điều kiện phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao.

- Công nghệ vaccine 4 bệnh là công nghệ cho phép tiêm chủng một lúc vaccine phòng 4 loại bệnh nguy hiểm trên gà ta và gà màu 1 ngày tuổi tại trạm ấp, giúp người chăn nuôi giảm công sức và tối đa hóa lợi nhuận.

- Công nghệ vi sinh hữu hiệu - EM: giúp vật nuôi chóng lớn, tăng tỷ lệ phát triển; giảm tỷ lệ chết; tăng tỷ lệ cai sữa và khả năng sinh sản; cải thiện chất lượng chăn nuôi; ngăn chặn phát triển bệnh tật và dịch bệnh; hạn chế mùi hôi thối trong chuồng nuôi; xử lý nước thải của chuồng trại và tái sử dụng nước thải...

Câu 3:

- Phương thức chăn nuôi chủ yếu ở nước ta là: chăn thả tự do và chăn nuôi công nghiệp.

- Ở gia đình, địa phương em đang áp dụng phương thức:

+ Chăn nuôi thả tự do: Những vật nuôi thường được nuôi theo phương thức chăn thả tự do là: trâu, bò...

+ Chăn nuôi công nghiệp: Những vật nuôi thường được nuôi theo phương thức nuôi nhốt là: gà công nghiệp, lợn, thỏ,...

d. Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:** Gv chia lớp thành 3 nhóm, cho các nhóm bốc thăm câu hỏi sau đó thảo luận và hoàn thành vào bảng phụ.

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** học sinh hoạt động nhóm để trả lời câu hỏi của nhóm mình vào bảng phụ

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** giáo viên gọi ngẫu nhiên 1 học sinh của mỗi nhóm trả lời câu hỏi. Các bạn khác nhóm khác làm cùng câu hỏi nhận xét bổ sung.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** giáo viên nhận xét câu trả lời của học sinh và kết luận: GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của mỗi HS thông qua sản phẩm và quan sát quá trình làm việc nhóm.

4. Hoạt động 4: Vận dụng (Dự kiến thời gian: 3 phút)

a. Mục tiêu: Khắc sâu kiến thức chương cho học sinh

b. Nội dung: HS vẽ hoàn thiện sơ đồ tư duy theo nhóm và nộp lại sản phẩm vào tuần sau

c. Sản phẩm: Sơ đồ tư duy hoàn thiện nội dung của chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:** Giáo viên giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm (vẽ sơ đồ tư duy).

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Học sinh làm việc theo nhóm tại nhà và hoàn thành sản phẩm.

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Sau 1 tuần, học sinh mang nộp sản phẩm

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** Giáo viên nhận xét sản phẩm và cho điểm.